



Phụ lục IV
DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC
TRONG VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH,
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(Kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP
ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

STT		Danh mục vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
I		VỊ TRÍ VIỆC LÀM LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ		
1	1	Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân		
2	2	Phó Chánh văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân		
3	3	Trưởng phòng		
4	4	Phó trưởng phòng		
II		VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ		
5	1	Chuyên viên chính về Công tác Quốc hội	Chuyên viên chính	
6	2	Chuyên viên về Công tác Quốc hội	Chuyên viên	
7	3	Chuyên viên chính về Công tác Hội đồng nhân dân	Chuyên viên chính	
8	4	Chuyên viên về Công tác Hội đồng nhân dân	Chuyên viên	
9	5	Chuyên viên chính về tổng hợp	Chuyên viên chính	
10	6	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	
11	7	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	Chuyên viên chính	
12	8	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	
13	9	Cán sự về hành chính - văn phòng	Cán sự	
14	10	Chuyên viên chính về quản trị công sở	Chuyên viên chính	
15	11	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	
16	12	Văn thư viên	Văn thư viên	
17	13	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	
18	14	Chuyên viên chính về tổ chức cán bộ	Chuyên viên chính	
19	15	Chuyên viên về tổ chức cán bộ	Chuyên viên	
20	16	Chuyên viên chính về thi đua, khen thưởng	Chuyên viên chính	

STT		Danh mục vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
21	17	Chuyên viên về thi đua, khen thưởng	Chuyên viên	
22	18	Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán		
23	19	Kế toán viên	Kế toán viên	
24	20	Cán sự về Thủ quỹ	Cán sự	
25	21	Chuyên viên về công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên	
III		VỊ TRÍ VIỆC LÀM HỖ TRỢ, PHỤC VỤ		
26	1	Nhân viên phục vụ		
27	2	Nhân viên bảo vệ		
28	3	Nhân viên lái xe		